

**PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 21. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1:** Một trong những đặc trưng cơ bản phản ánh sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế đó là giữa họ luôn luôn có sự

- A. ganh đua.                      B. thỏa hiệp.                      C. thỏa mãn.                      D. ký kết.

**Câu 2:** Người sản xuất, kinh doanh giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ là một trong những nguyên nhân dẫn đến

- A. lạm phát.                      B. thất nghiệp.                      C. cạnh tranh.                      D. khủng hoảng.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây thể hiện vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế?

- A. Huy hoại tài nguyên môi trường.                      B. Triệt tiêu lợi nhuận kinh doanh.  
C. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế                      D. Tăng cường đầu cơ tích trữ.

**Câu 4:** Số lượng hàng hóa, dịch vụ mà nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường tương ứng với mức giá cả được xác định trong một khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. cung.                      B. cầu.                      C. lạm phát.                      D. thất nghiệp.

**Câu 5:** Trong nền kinh tế thị trường, nếu công nghệ và kỹ thuật chưa được ứng dụng phổ biến thì năng suất lao động giảm và chi phí lao động sản xuất ra hàng hoá tăng từ đó sẽ ảnh hưởng như thế nào đối với cung hàng hóa?

- A. Cung giảm xuống.                      B. Cung tăng lên.                      C. Cung không đổi.                      D. Cung bằng cầu.

**Câu 6:** Trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, bản chất mối quan hệ cung - cầu phản ánh mối quan hệ tác động qua lại giữa

- A. người bán với người bán.                      B. người mua với người mua.  
C. người sản xuất với người tiêu dùng.                      D. người sản xuất và người đầu tư.

**Câu 7:** Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?

- A. Giá cả của hàng hóa đó.                      B. Thu nhập của người tiêu dùng.  
C. Nguồn gốc xuất thân doanh nghiệp.                      D. Giá cả của các hàng hóa cùng loại.

**Câu 8:** Thất nghiệp là tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được

- A. vị trí.                      B. việc làm.                      C. bạn đời.                      D. chỗ ở.

**Câu 9:** Loại hình thất nghiệp gắn liền với sự biến động cơ cấu kinh tế và sự thay đổi của công nghệ dẫn đến yêu cầu lao động có trình độ cao hơn, lao động không đáp ứng yêu cầu sẽ bị đào thải là hình thức

- A. thất nghiệp cơ cấu.                      B. thất nghiệp tạm thời.  
C. thất nghiệp tự nguyện.                      D. thất nghiệp chu kỳ.

**Câu 10:** Nguyên nhân nào dưới đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến người lao động có nguy cơ lâm vào tình trạng thất nghiệp?

- A. Cơ chế tính lương lao động.                      B. Thiếu kỹ năng làm việc.  
C. Đơn hàng công ty sụt giảm.                      D. Do tái cấu trúc hoạt động.

**Câu 11:** Khẳng định nào dưới đây **không** đúng khi nói về vai trò của Nhà nước trong việc kiểm soát và kiềm chế thất nghiệp?

- A. Nhà nước ban hành các chính sách để thu hút đầu tư.  
B. Nhà nước phát triển hệ thống dạy nghề, dịch vụ việc làm.  
C. Nhà nước xây dựng hệ thống bảo hiểm thất nghiệp, xuất khẩu lao động.  
D. Nhà nước điều tiết để duy trì một tỉ lệ thất nghiệp cao trong nền kinh tế.

**Câu 12:** Việc làm là hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà pháp luật

- A. bắt buộc.                      B. cấm.                      C. không cấm.                      D. quy định.

**Câu 13:** Sự thoả thuận, xác lập hợp đồng làm việc giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm, tiền lương và điều kiện làm việc được gọi là

- A. thị trường tài chính.
- B. thị trường kinh doanh.
- C. thị trường việc làm.
- D. thị trường thất nghiệp.

**Câu 14:** Khi cung lao động cao hơn số lượng việc làm thì sẽ dẫn đến tình trạng nào dưới đây?

- A. Thiếu việc làm cho người cần tìm việc.
- B. Thiếu sản phẩm vật chất cho xã hội.
- C. Thiếu nguồn lực lao động.
- D. Mất cân đối trong sản xuất.

**Câu 15:** Khi tham gia vào thị trường lao động, người mua sức lao động còn có thể gọi là

- A. cung về sức lao động.
- B. cầu về sức lao động.
- C. giá cả sức lao động.
- D. tiền tệ sức lao động.

**Câu 16:** Trong đời sống xã hội, việc người lao động dành những thời gian rảnh để vào làm một công việc mà pháp luật không cấm và mang lại thu nhập cho bản thân thì hoạt động đó được gọi là

- A. việc làm phi lợi nhuận.
- B. có việc làm chính thức.
- C. việc làm bán thời gian.
- D. việc làm không ổn định.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18**

Thời điểm cuối năm, các doanh nghiệp phân phối ô tô đưa ra các ưu đãi nhằm kích cầu tiêu dùng, gia tăng cạnh tranh. Doanh nghiệp P giảm 50% lệ phí trước bạ đối với các mẫu xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định 103/2021/NĐ-CP, khách hàng còn có cơ hội để sở hữu các mẫu xe nhập khẩu với mức ưu đãi giảm tới 40 triệu đồng. Doanh nghiệp T có ưu đãi 100% lệ phí trước bạ với khách hàng mua các dòng xe nhập khẩu và áp dụng mức ưu đãi 20 triệu đồng cho tất cả các phiên bản của mẫu xe nhập khẩu. Doanh nghiệp H đã kết hợp với ngân hàng để hỗ trợ gói tín dụng với lãi suất 0% trong 12 tháng đầu tiên khi khách hàng vay mua ô tô của hãng. Các doanh nghiệp đưa ra những chương trình ưu đãi, giảm giá để tăng doanh số mùa bán hàng cuối năm.

**Câu 17:** Biện pháp nào dưới đây **không** phải là hình thức để thực hiện cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường?

- A. Giảm phí trước bạ cho khách hàng.
- B. Hỗ trợ mua bảo hiểm cho khách hàng.
- C. Giảm khuyến mại cho khách hàng.
- D. Hỗ trợ lãi xuất ưu đãi cho khách hàng

**Câu 18:** Với các giải pháp mà các doanh nghiệp đã thực hiện trong thông tin trên cầu về mặt hàng ô tô có xu hướng diễn biến như thế nào?

- A. Tăng.
- B. Giảm.
- C. Cân bằng.
- D. Giữ nguyên.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19,20,21**

Đầu năm 2023, giá xăng dầu thế giới tăng, xung đột trong khu vực diễn biến phức tạp điều này khiến chi phí vận tải đường biển tăng nhiều lần, từ đó khiến cho nguồn cung cấp nguyên vật liệu cho các doanh nghiệp bị đứt gãy và tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Để tồn tại nhiều doanh nghiệp phải điều chỉnh sản xuất chủ động tiết kiệm chi phí, thay đổi cách thức quản lý vận hành doanh nghiệp. Ngoài ra do giá đầu vào tăng cao khiến mặt chi phí sản xuất tăng cao, kéo giá hàng hóa tăng vọt khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, hàng hóa sản xuất ra không bán được, lượng hàng tồn kho nhiều, hậu quả nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất và sa thải lao động. Hàng vạn lao động phải nghỉ việc hoặc ngừng việc, thu nhập giảm xuống. Số doanh nghiệp tạm ngừng sản xuất hoặc giải thể ngày càng tăng lên. Một bộ phận lao động nghỉ việc nộp đơn hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng cao từ đó gây áp lực lên hệ thống an sinh xã hội của nhà nước.

**Câu 19:** Trong thông tin trên, yếu tố nào dưới đây **không** tác động đến cung về hàng hóa đối với các doanh nghiệp?

- A. Giá xăng dầu tăng.
- B. Chi phí vận chuyển tăng.
- C. Chi phí đầu vào tăng.
- D. Nhiều lao động mất việc.

**Câu 20:** Với sự biến động của của giá cả cũng như chi phí đầu vào được đề cập trong thông tin trên sẽ tác động đến xu hướng cung theo chiều hướng nào dưới đây?

- A. Cung tăng và cầu tăng.
- B. Cung giảm và cầu giảm.
- C. Cung tăng, cầu giảm.
- D. Cung giảm, cầu tăng.

**Câu 21:** Hình thức thất nghiệp nào dưới đây phù hợp với nội dung được phản ánh trong thông tin trên?

A. Thất nghiệp tự nguyện.

B. Thất nghiệp tạm thời.

C. Thất nghiệp tự nhiên.

D. Thất nghiệp cơ cấu.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Trên cùng địa bàn một huyện có anh D và anh K là giám đốc công ty tư nhân chuyên về khai thác khoáng sản. Để tối đa hóa lợi nhuận, anh K nhiều lần chỉ đạo anh P trực tiếp xả chất thải không qua xử lý ra môi trường nhưng bị anh P từ chối. Bức xúc, anh K đã tạo bằng chứng giả vu khống anh P mắc lỗi nghiêm trọng, rồi dựa vào đó sa thải và từ chối thanh toán chế độ cho anh P. Thấy mình bị đuổi việc không rõ lý do, anh P đã liên hệ với anh D để thỏa thuận bán chiến lược kinh doanh của công ty anh K cho anh D và được anh D đồng ý, có được những thông tin từ anh P, anh D đã chỉ đạo anh M và anh H đang làm công nhân trong công ty của mình viết bài đăng lên mạng xã hội vu khống anh K vi phạm pháp luật khiến công ty của anh K bị giảm sút nghiêm trọng. Trong thời gian này, do tác động của giá nguyên liệu tăng cao, hoạt động sản xuất bị ảnh hưởng, công ty anh D phải cắt giảm nhiều lao động. Nhận thấy anh M và anh H là những người không có tay nghề, thường xuyên không hoàn thành công việc, anh D đã ký quyết định sa thải anh M và anh H đồng thời trợ cấp tìm việc cho hai anh khiến anh M và anh H vô cùng bức xúc.

a) Hoạt động xả thải không qua xử lý ra môi trường của anh K là hành vi cạnh tranh không lành mạnh của các chủ thể kinh tế.

b) Anh D giám đốc công ty tư nhân đóng vai trò là cung về thị trường lao động trong nền kinh tế.

c) Nguyên nhân dẫn đến anh P bị thất nghiệp là do yếu tố khách quan vì anh P không đáp ứng được yêu cầu công việc.

d) Thất nghiệp của anh M và anh H gắn với loại hình thất nghiệp chu kỳ.

**Câu 22:** Đọc đoạn thông tin sau:

Vào cao điểm mùa du lịch năm 2024, ngành du lịch dự báo nhu cầu đi du lịch của người dân sẽ tăng cao. Tuy nhiên giá vé máy bay đã khiến giá tour du lịch tăng và ảnh hưởng đến sự lựa chọn các điểm đến nội địa của du khách, nhu cầu du lịch nội địa giảm đáng kể. Khi giá vé máy bay tăng, du khách sẽ ưu tiên chọn tour quốc tế hơn tour nội địa. Đồng thời, việc tăng giá vé máy bay sẽ làm giảm sức cạnh tranh khu vực trong việc thu hút khách quốc tế, ngay cả các điểm đến địa phương ở trong nước cũng sẽ giảm nguồn thu từ du khách. Trong bối cảnh đó, nhiều hãng du lịch đã cơ cấu lại sản phẩm, tăng các chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại nhằm giữ chân khách hàng. Lữ hành Saigontourist phối hợp cùng Vietnam Airlines xây dựng sản phẩm ưu đãi với chuyến bay khởi hành sau 21h hàng ngày đến các điểm đến du lịch trong nước với mức giá vé máy bay giảm hơn 50% và miễn phí đêm khách sạn đầu tiên trong chương trình tour.

a) Chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại để thu hút khách du lịch là **không** phù hợp với nguyên tắc cạnh tranh công bằng trong nền kinh tế.

b) Giá vé máy bay tăng cao sẽ khiến cho cung về dịch vụ du lịch tăng nhưng cầu về dịch vụ du lịch giảm.

c) Giá vé máy bay trong nước cao hơn giá vé quốc tế cho cùng chặng bay phản ánh việc cạnh tranh không lành mạnh của các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp quốc tế.

d) Giá vé máy bay được hình thành theo cơ chế thị trường nên nhà nước không cần can thiệp để giảm giá vé là phù hợp.

**Câu 23:** Đọc đoạn thông tin sau:

Trên địa bàn huyện X có anh D, chị H và anh Y cùng sinh sống. Sau khi tốt nghiệp Đại học, do không tìm được việc làm, chị H nộp hồ sơ và được nhận vào làm việc tại công ty Z, sau 2 năm làm việc do tác động của khủng hoảng kinh tế, công ty lên kế hoạch tinh giảm một số bộ phận. Chị H do không đáp ứng được yêu cầu sản xuất nên đã bị sa thải và được nhận trợ cấp thôi việc. Sau đó chị đã dùng số tiền trợ cấp này để mở một cửa hàng tạp hóa, công việc dần đi vào ổn định. Anh D sau khi làm một thời gian tại công ty V do nền kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, khiến công ty bị phá sản nên buộc phải nghỉ việc và được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định. Anh Y, vốn là kỹ sư có tay nghề cao vì được trả lương thấp nên đã nghỉ việc và nộp đơn vào công ty P, trong lúc chờ ký hợp đồng anh tranh thủ đi du lịch cùng gia đình kết hợp tìm kiếm cơ hội kinh doanh.

a) Anh D và chị H là những người đang thất nghiệp cần tìm kiếm việc làm.

b) Anh D và anh Y bị thất nghiệp là do nguyên nhân khách quan.

c) Chị H không đáp ứng được yêu cầu của sản xuất nên bị sa thải là phù hợp với loại hình thất nghiệp cơ cấu.

d) Lao động trình độ cao có xu hướng tìm được việc làm dễ dàng hơn so với các lao động có trình độ thấp.

**Câu 24:** Đọc đoạn thông tin sau:

Sau dịp tết Nguyên Đán thị trường lao động ở nước ta có nhiều biến động, người lao động có xu hướng không quay trở lại các doanh nghiệp cũ để làm việc mà chủ động đi tìm các công việc mới phù hợp và hấp dẫn hơn khiến các doanh nghiệp rơi vào tình trạng thiếu lao động để mở rộng sản xuất và duy trì các đơn hàng đã ký kết. Để khắc phục tình trạng này, nhiều doanh nghiệp đã đưa ra một số chính sách hấp dẫn để lôi kéo người lao động như: hỗ trợ tăng ca, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ bảo hiểm cũng như một số quyền lợi hấp dẫn khác. Đặc biệt có một số doanh nghiệp đã sử dụng “cò” tuyển dụng để chủ động liên hệ với các công nhân có tay nghề đang làm trong các doanh nghiệp khác để mời chào, lôi kéo họ từ bỏ công ty cũ về công ty mới làm việc với mức lương hấp dẫn. Chính điều này đã tạo nên sự thiếu công bằng trong việc tuyển dụng lao động, làm cho nhiều doanh nghiệp làm ăn chân chính bị thiệt hại nặng.

a) Khi tuyển dụng các doanh nghiệp đưa ra các biện pháp như: hỗ trợ tiền tăng ca, hỗ trợ chi phí đi lại thể hiện việc cạnh tranh không lành mạnh giữa các chủ thể kinh tế.

b) Theo thông tin trên cho thấy, cầu về thị trường lao động sau dịp tết Nguyên Đán thường có xu hướng tăng cao.

c) Việc thị trường lao động và thị trường việc làm vận hành trái ngược nhau sau dịp Tết nguyên Đán sẽ tác động lớn đến nền kinh tế.

d) Nhà nước sử dụng vai trò của mình để can thiệp trực tiếp vào thị trường lao động nhằm giải quyết tốt vấn đề việc làm giúp các doanh nghiệp là phù hợp ở thời điểm này.

-----HẾT -----

----- *HẾT* -----